

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số **161/2025/TLST-HNGĐ** ngày **10-3-2025** về việc Ly hôn, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Nguyên đơn: Chị Đỗ Thanh T, sinh năm 1979.** Căn cước công dân số 001179004517 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021. Nơi thường trú và nơi cư trú: số C hẻm B ngõ T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội).

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974.** Căn cước công dân số 033074000057 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10-07-2021. Nơi thường trú và cư trú: số C hẻm B ngõ T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 24-02-2003 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, thành phố Hà Nội). Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau. Mặc dù gia đình hai bên đã cố gắng hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị T làm đơn xin ly hôn, anh H cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý ly hôn anh; Anh H và chị T thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho anh chị.

[2] Các đương sự thống nhất về việc giải quyết toàn bộ việc ly hôn, cụ thể:

- Về tình cảm: Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Diệu L (nữ), sinh ngày 14/01/2004 và cháu Nguyễn Đỗ Thành V (nam), sinh ngày 05/10/2010. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận anh

H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đỗ Thành V (nam), sinh ngày 05/10/2010. Cháu Nguyễn Diệu L đã trưởng thành, việc ở với ai là do cháu tự quyết định. Anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung, chị T đồng ý.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H xác nhận không nợ ai, không ai nợ chúng tôi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Chị Đỗ Thanh T tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành **ngày 08 tháng 7 năm 2025**, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H. Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H chấm dứt quan hệ hôn nhân.

- Về con chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Diệu L (nữ), sinh ngày 14/01/2004 và cháu Nguyễn Đỗ Thành V (nam), sinh ngày 05/10/2010. Cháu Nguyễn Diệu L đã trưởng thành. Khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Đỗ Thành V cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của chị T cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Chị Đỗ Thanh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Nguyễn Văn H xác nhận không nợ ai, không ai nợ chúng tôi, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số **000003203432** ngày **10-03-2025** tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (nay là

Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Hà Nội). Ghi nhận chị Đỗ Thanh T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 2 - Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 2 - Hà Nội;
- UBND p. Đống Đa, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Nhung